

Số: /2026/TT-BTC

Hà Nội, ngày tháng 11 năm 2026

Dự thảo

THÔNG TƯ**Hướng dẫn về thu, nộp khoản đóng góp bắt buộc và nội dung chi, mức chi đối với Quỹ phòng bệnh**

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Phòng bệnh số 114/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 165/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng bệnh;

Căn cứ Nghị định số 376/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính hành chính sự nghiệp;

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư hướng dẫn về thu, nộp khoản đóng góp bắt buộc và nội dung chi, mức chi đối với Quỹ phòng bệnh.

Chương I**QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này quy định về:

- Căn cứ tính và quản lý thu, nộp khoản đóng góp bắt buộc của cơ sở sản xuất, nhập khẩu thuốc lá cho Quỹ phòng bệnh (sau đây gọi tắt là Quỹ);
- Nội dung chi, mức chi từ nguồn ngân sách nhà nước của Quỹ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với:

- Quỹ phòng bệnh;
- Cơ sở sản xuất, nhập khẩu thuốc lá; tổ chức, cá nhân hoạt động liên quan đến nhập khẩu thuốc lá;
- Tổ chức, cá nhân nhận tài trợ của Quỹ;
- Cơ quan thuế, cơ quan hải quan và Kho bạc Nhà nước nơi cơ sở sản

xuất, nhập khẩu thuốc lá kê khai, nộp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với thuốc lá sản xuất trong nước hoặc nhập khẩu cung cấp thông tin và kiểm tra tình hình kê khai, nộp khoản đóng góp bắt buộc của cơ sở sản xuất, nhập khẩu thuốc lá (sau đây gọi tắt là khoản đóng góp bắt buộc).

Điều 3. Nguyên tắc quản lý nguồn tài chính Quỹ Phòng bệnh

Nguồn thu, nhiệm vụ chi không trùng với nguồn thu, nhiệm vụ chi của ngân sách nhà nước.

Quỹ thực hiện quản lý, sử dụng và quyết toán nguồn tài chính theo quy định pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật liên quan.

Vốn điều lệ do ngân sách nhà nước hỗ trợ phải được quản lý và sử dụng đảm bảo nguyên tắc bảo toàn vốn.

Khuyến khích việc quản lý sử dụng nguồn tài trợ, đóng góp tự nguyện, hợp pháp của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật ngân sách nhà nước về quản lý nguồn tài trợ, đóng góp tự nguyện cho ngân sách nhà nước, Quỹ quản lý, sử dụng nguồn tài trợ, đóng góp tự nguyện theo đúng biên bản hoặc văn bản xác nhận giữa đơn vị tiếp nhận và bên tài trợ, đóng góp. Trường hợp không có yêu cầu cụ thể về nội dung chi, mức chi của bên tài trợ, đóng góp, Quỹ thực hiện chi theo quy định tại Thông tư này.

Khuyến khích việc quản lý sử dụng nguồn viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của cá nhân, tổ chức nước ngoài theo quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam và theo các thư cam kết hoặc theo thỏa thuận viện trợ giữa nhà tài trợ nước ngoài với phía Việt Nam. Trường hợp không có yêu cầu cụ thể về nội dung chi, mức chi của bên viện trợ, Quỹ Phòng bệnh thực hiện chi theo quy định tại Thông tư này.

Toàn bộ khoản tiền lãi phát sinh từ các hợp đồng tiền gửi (có kỳ hạn và không kỳ hạn) phải được theo dõi, phản ánh đầy đủ, kịp thời và chính xác vào sổ sách kế toán của Quỹ. Tiền lãi phát sinh là nguồn thu hợp pháp của Quỹ, được quản lý và sử dụng đúng mục đích theo quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức, hoạt động của Quỹ.

Các nội dung chi đặc thù chế độ chi hiện hành chưa quy định; Nội dung chi, mức chi từ các nguồn tài chính khác ngoài nguồn ngân sách nhà nước của Quỹ do Giám đốc Quỹ quyết định mức chi. Mức chi được xây dựng trên cơ sở thực tế nhưng phải bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Chương II

CĂN CỨ TÍNH VÀ QUẢN LÝ THU, NỘP KHOẢN ĐÓNG GÓP BẮT BUỘC

Điều 4. Căn cứ tính khoản đóng góp bắt buộc cho Quỹ

Căn cứ tính khoản đóng góp bắt buộc đối với cơ sở sản xuất, nhập khẩu thuốc lá là giá tính thuế tiêu thụ đặc biệt đối với thuốc lá và tỷ lệ đóng góp bắt buộc.

Khoản đóng góp bắt buộc = Tỷ lệ % đóng góp bắt buộc x giá tính thuế tiêu thụ đặc biệt.

Trong đó:

- Tỷ lệ (%) đóng góp bắt buộc là 2% .
- Giá tính thuế tiêu thụ đặc biệt đối với thuốc lá thực hiện theo quy định của pháp luật về thuế tiêu thụ đặc biệt.

Điều 5. Hồ sơ, thời hạn và nơi nộp hồ sơ khai khoản đóng góp bắt buộc

1. Hồ sơ khai khoản đóng góp bắt buộc gồm:

a) Đối với thuốc lá sản xuất trong nước (bao gồm cả thuốc lá mua để xuất khẩu nhưng được bán trong nước):

- Tờ khai khoản đóng góp bắt buộc theo mẫu số 01/ĐGBB ban hành kèm theo Thông tư này;

- Bản sao tờ khai thuế tiêu thụ đặc biệt cùng kỳ.

b) Đối với thuốc lá nhập khẩu:

- Tại thời điểm nhập khẩu: Tờ khai khoản đóng góp bắt buộc theo mẫu số 02/ĐGBB ban hành kèm theo Thông tư này;

- Tại thời điểm bán nội tiêu:

+ Tờ khai khoản đóng góp bắt buộc theo mẫu số 03/ĐGBB ban hành kèm theo Thông tư này;

+ Bản sao tờ khai thuế tiêu thụ đặc biệt cùng kỳ có xác nhận sao y bản chính của cơ sở sản xuất, nhập khẩu thuốc lá;

2. Thời hạn nộp hồ sơ khai khoản đóng góp bắt buộc:

Khoản đóng góp bắt buộc được khai cùng với thuế tiêu thụ đặc biệt do cơ sở sản xuất, nhập khẩu thuốc lá tự khai, tự tính. Cụ thể:

a) Đối với thuốc lá nhập khẩu:

- Hồ sơ khai khoản đóng góp bắt buộc theo từng lần phát sinh và thời hạn nộp hồ sơ khoản đóng góp bắt buộc cho Quỹ;

- Tại thời điểm bán hàng trong nước, hồ sơ khai khoản đóng góp bắt buộc theo từng lần phát sinh và nộp chậm nhất là ngày thứ hai mươi của tháng tiếp theo tháng phát sinh nghĩa vụ đóng góp bắt buộc;

b) Đối với thuốc lá sản xuất trong nước, khoản đóng góp bắt buộc được khai theo tháng và nộp chậm nhất là ngày thứ hai mươi của tháng tiếp theo tháng phát sinh nghĩa vụ đóng góp bắt buộc;

c) Đối với thuốc lá mua để xuất khẩu nhưng được bán trong nước, hồ sơ

khai khoản đóng góp bắt buộc được khai theo từng lần phát sinh và nộp chậm nhất là ngày thứ mười, kể từ ngày phát sinh nghĩa vụ đóng góp bắt buộc. Ngày phát sinh nghĩa vụ đóng góp bắt buộc là ngày thuốc lá mua để xuất khẩu nhưng được bán trong nước;

d) Trường hợp hồ sơ khai khoản đóng góp bắt buộc của cơ sở sản xuất, nhập khẩu thuốc lá chưa đúng quy định thì Quỹ có trách nhiệm yêu cầu hoàn thiện hồ sơ bằng văn bản, gửi tới cơ sở sản xuất, nhập khẩu thuốc lá có liên quan và thời hạn nộp lại, bổ sung hồ sơ khai khoản đóng góp bắt buộc là 07 ngày kể từ ngày của công văn thông báo của Quỹ.

3. Nơi nộp hồ sơ khai khoản đóng góp bắt buộc:

a) Hồ sơ khai khoản đóng góp bắt buộc theo thời hạn nộp quy định tại khoản 2 Điều này được gửi trực tiếp hoặc gửi qua bưu điện, chuyển phát nhanh tới trụ sở Quỹ phòng bệnh. Đối với trường hợp nộp qua bưu điện, chuyển phát nhanh thì ngày nộp hồ sơ khai khoản đóng góp bắt buộc được xác định là ngày Quỹ nhận được hồ sơ khai khoản đóng góp bắt buộc và được xác nhận trên phiếu giao hàng của đơn vị dịch vụ chuyển phát nhanh.

b) Địa chỉ của Quỹ: Quỹ phòng bệnh - Bộ Y tế

4. Thuốc lá sản xuất trong nước do cơ sở sản xuất bán hoặc ủy thác cho cơ sở kinh doanh xuất khẩu để xuất khẩu theo hợp đồng kinh tế thì không phải khai, nộp khoản đóng góp bắt buộc.

Điều 6. Thời hạn và tài khoản nộp khoản đóng góp bắt buộc

Cơ sở sản xuất, nhập khẩu thuốc lá tự nộp khoản đóng góp bắt buộc vào tài khoản của Quỹ cùng với thời điểm nộp thuế tiêu thụ đặc biệt. Cụ thể:

1. Đối với thuốc lá nhập khẩu;

a) Tại thời điểm nhập khẩu, cơ sở nhập khẩu phải tự chịu trách nhiệm, tự nộp khoản đóng góp bắt buộc. Cơ quan hải quan phối hợp với Quỹ theo quy định tại Điều 8 Thông tư này.

b) Tại thời điểm bán hàng trong nước, cơ sở nhập khẩu phải tự chịu trách nhiệm, tự nộp khoản đóng góp bắt buộc chậm nhất là ngày thứ hai mươi của tháng tiếp theo tháng phát sinh nghĩa vụ đóng góp bắt buộc. Cơ quan Thuế phối hợp với Quỹ theo quy định tại Điều 8 Thông tư này.

2. Đối với thuốc lá sản xuất trong nước và đối với thuốc lá mua để xuất khẩu nhưng được bán trong nước, thời hạn nộp khoản đóng góp bắt buộc chậm nhất là ngày cuối cùng của thời hạn nộp hồ sơ khai khoản đóng góp bắt buộc quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư này.

3. Quỹ phòng bệnh được mở tài khoản theo quy định tại Khoản 2 Điều 89 Nghị định số 165/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng bệnh.

Điều 7. Hạch toán khoản đóng góp bắt buộc

Cơ sở sản xuất, nhập khẩu thuốc lá được hạch toán khoản đóng góp bắt buộc vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp nếu có chứng từ nộp khoản đóng góp bắt buộc theo quy định.

Điều 8. Hướng dẫn nộp khoản đóng góp bắt buộc của cơ sở sản xuất, nhập khẩu thuốc lá

1. Quỹ phòng bệnh là đơn vị chủ trì thực hiện rà soát, giám sát thu, nộp khoản đóng góp bắt buộc của cơ sở sản xuất, nhập khẩu thuốc lá; cơ quan thuế, cơ quan hải quan phối hợp khi Quỹ có yêu cầu. Cơ quan thuế và cơ quan hải quan có trách nhiệm phối hợp với Quỹ để cung cấp thông tin về căn cứ tính thuế của cơ sở sản xuất, nhập khẩu thuốc lá có liên quan, số thuế tiêu thụ đặc biệt đã nộp để phục vụ cho việc giám sát việc khai, nộp khoản đóng góp bắt buộc.

2. Trường hợp qua kiểm tra, thanh tra thuế, hải quan phát hiện giá tính thuế tiêu thụ đặc biệt chưa đúng quy định của pháp luật về thuế tiêu thụ đặc biệt và phải điều chỉnh lại thì cơ quan thuế, cơ quan hải quan thông báo cho Quỹ.

3. Kho bạc nhà nước phối hợp với Quỹ trong việc đăng ký và sử dụng tài khoản của Quỹ tại Kho bạc nhà nước.

4. Đối với thuốc lá nhập khẩu hoặc thuốc lá mua trong nước để xuất khẩu nhưng bán trong nước, sau khi có kết luận kiểm tra, thanh tra thuế, hải quan mà giá tính thuế tiêu thụ đặc biệt làm căn cứ tính khoản đóng góp bắt buộc phải điều chỉnh lại thì cơ sở nhập khẩu, cơ sở bán trong nước điều chỉnh số phải nộp của khoản đóng góp bắt buộc chậm nhất là ngày thứ mười, kể từ ngày nhận được kết luận thanh tra, kiểm tra.

Đối với thuốc lá sản xuất trong nước, sau khi có kết luận kiểm tra, thanh tra thuế mà giá tính thuế tiêu thụ đặc biệt làm căn cứ tính khoản đóng góp bắt buộc phải điều chỉnh lại thì cơ sở sản xuất thuốc lá điều chỉnh số phải nộp của khoản đóng góp bắt buộc vào tháng hoặc quý kế tiếp tháng hoặc quý nhận được kết luận kiểm tra, thanh tra thuế.

5. Mọi vi phạm liên quan đến khoản đóng góp bắt buộc được xử lý theo pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế.

6. Quỹ có trách nhiệm thông báo cho cơ sở sản xuất, nhập khẩu thuốc lá về địa điểm nhận hồ sơ khai khoản đóng góp bắt buộc và tài khoản của Quỹ để nộp khoản đóng góp bắt buộc.

Chương III

MỤC 1. NỘI DUNG CHI HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ

Điều 9. Chi cho các hoạt động phòng, chống tác hại của thuốc lá

1. Xây dựng nội dung và tổ chức giáo dục về tác hại và phòng, chống tác hại của thuốc lá trong các cơ sở giáo dục; truyền thông về tác hại của thuốc lá và phòng, chống tác hại của thuốc lá:

a) Chi xây dựng nội dung và tổ chức giáo dục về tác hại và phòng, chống tác hại của thuốc lá trong các cơ sở giáo dục:

- Chi xây dựng, sản xuất và phát hành tài liệu giảng dạy về phòng, chống tác hại của thuốc lá;

- Chi tập huấn cho các giáo viên ở các trường phổ thông, giảng viên các trường đại học y dược về phòng, chống tác hại của thuốc lá;

- Chi đánh giá hiệu quả của việc giảng dạy phòng, chống tác hại của thuốc lá ở các trường phổ thông, các trường đại học y, dược;

- Chi sản xuất và phát sóng các chương trình giảng dạy về PCTH thuốc lá trên truyền hình, phát thanh và các ứng dụng học tập trực tuyến;

- Chi tổ chức các cuộc giao lưu, thi tìm hiểu, sáng tác về phòng chống tác hại của thuốc lá cho học sinh, sinh viên;

- Chi tổ chức các cuộc thi thiết kế bài giảng, thi giáo viên dạy giỏi về phòng chống tác hại của thuốc lá;

- Chi tổ chức Hội thảo chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy về phòng chống tác hại của thuốc lá;

- Chi mua sắm các mô hình về tác hại thuốc lá, các tài liệu, vật phẩm phục vụ bài giảng.

b) Chi truyền thông về tác hại của thuốc lá và phòng, chống tác hại của thuốc lá:

- Chi phí biên tập, sản xuất phóng sự, tọa đàm, thông điệp quảng cáo, phim, ấn phẩm điện tử, nhuận bút viết bài về PCTH thuốc lá để đăng tải trên phương tiện thông tin đại chúng, gồm: báo in, báo điện tử, đài phát thanh, đài truyền hình, trang/ cổng thông tin điện tử, mạng xã hội và nền tảng số;

- Chi phí phát sóng truyền thanh, truyền hình các bản tin, phóng sự, tọa đàm, thông điệp quảng cáo, phim, ấn phẩm điện tử và các sản phẩm khác về PCTH thuốc lá; chi đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng, trang/ cổng thông tin điện tử, mạng xã hội và nền tảng số;

- Chi nhập khẩu và phát hành các ấn phẩm, sản phẩm truyền thông, các tài liệu phục vụ cho hoạt động truyền thông;

- Chi truyền thông trên Pano, áp phích, băng rôn, phướn, màn hình LED, bảng điện tử và các phương tiện quảng cáo khác;

- Chi xây dựng và vận hành các chiến dịch truyền thông trên nền tảng kỹ thuật số: chạy quảng cáo tối ưu hóa tìm kiếm (SEM), quảng cáo trên mạng xã hội (Facebook, TikTok, YouTube, Instagram), thuê người có sức ảnh hưởng (KOLs, KOCs) để lan tỏa thông điệp truyền thông.

- Chi phổ biến chính sách, pháp luật về phòng, chống tác hại của thuốc lá;

- Chi tổ chức các hoạt động hưởng ứng tuần lễ quốc gia không thuốc lá;

- Chi hỗ trợ hoạt động của các đội tuyên truyền lưu động: Thuê phương tiện, xăng xe, trang thiết bị âm thanh, pano/ băng rôn truyền thông, chụp hình tư liệu và hỗ trợ cho tuyên truyền viên trực tiếp;

2. Xây dựng, triển khai môi trường cộng đồng, cơ quan, tổ chức không khói thuốc lá và tổ chức các chiến dịch, sáng kiến về phòng, chống tác hại của thuốc lá:

a) Chi xây dựng, triển khai môi trường cộng đồng, cơ quan, tổ chức không khói thuốc lá:

- Chi xây dựng, sản xuất, nhân bản và phát hành các tài liệu hướng dẫn xây dựng môi trường không khói thuốc;

- Chi tổ chức các buổi giao lưu, các lớp giáo dục truyền thông, nói chuyện chuyên đề, phổ biến pháp luật phù hợp với hoạt động chuyên môn về phòng, chống tác hại của thuốc lá, bao gồm: thù lao báo cáo viên, thuê/ mượn địa điểm, trang thiết bị, giải khát, văn phòng phẩm, phong sân khấu, quà tặng cho người giao lưu;

- Chi hỗ trợ các hoạt động truyền thông tại cộng đồng, cơ quan, tổ chức, bao gồm: hỗ trợ tài liệu, vật phẩm truyền thông, truyền thanh (xây dựng, biên tập, phát thanh).

- Chi hỗ trợ lồng ghép các hoạt động phòng, chống tác hại của thuốc lá với các phong trào quần chúng, hoạt động thể thao, văn hóa, văn nghệ và các hoạt động xã hội khác, bao gồm: Chi truyền thông cho sự kiện; Chi in ấn tài liệu và sản xuất vật phẩm truyền thông; Chi phí thuê/lắp dựng, trang trí gian hàng, quầy tư vấn và thù lao cho báo cáo viên, tư vấn viên tại các sự kiện phối hợp; Chi thù lao cho nhân sự điều phối hoạt động lồng ghép; Chi quà tặng cho các nội dung PCTH thuốc lá trong các cuộc thi văn hóa, thể thao.

- Chi hội thảo, hội nghị chia sẻ kinh nghiệm, tập huấn hướng dẫn xây dựng môi trường không khói thuốc;

- Chi tổ chức thăm quan học tập kinh nghiệm môi trường không khói thuốc;

- Chi hội nghị triển khai, sơ kết, tổng kết và biểu dương khen thưởng những đơn vị, cá nhân thực hiện xuất sắc công tác phòng chống tác hại của thuốc lá;

b) Chi tổ chức các cuộc thi tìm hiểu, sáng tác về phòng, chống tác hại của thuốc lá, bao gồm:

- Chi xây dựng tiêu chí, quy chế, thể lệ cuộc thi và bộ câu hỏi;
- Chi bồi dưỡng chấm thi, ban giám khảo cuộc thi, xét công bố kết quả thi;
- Chi bồi dưỡng thành viên Ban tổ chức, thư ký cuộc thi;
- Chi giải thưởng;

- Chi tổng hợp, báo cáo kết quả cuộc thi;
 - Chi thiết kế website riêng cho cuộc thi, phần mềm thi trắc nghiệm trực tuyến, cổng tiếp nhận tác phẩm số (video, ảnh, bài viết), cổng bình chọn online cho khán giả; Chi phí nhân sự trực kỹ thuật xử lý sự cố trong suốt thời gian thi trực tuyến;
 - Chi truyền thông cho cuộc thi;
 - Chi thuê địa điểm, trang trí khánh tiết, dẫn chương trình (MC), văn nghệ và biểu diễn nghệ thuật tại Lễ phát động, Lễ tổng kết, trao giải thưởng và các hoạt động liên quan đến Cuộc thi;
 - Chi In ấn tài liệu, văn phòng phẩm;
 - Chi phí ghi hình, chụp ảnh phục vụ truyền thông;
 - Chi sản xuất cúp, kỷ niệm chương, bằng khen, giấy chứng nhận đạt giải và kỷ yếu của cuộc thi;
 - Chi phí nước uống, quà tặng lưu niệm cho đại biểu và người tham gia.
 - Chi công tác phí cho Ban giám khảo, Ban tổ chức
 - Chi hỗ trợ ăn ở, đi lại cho cá nhân/đoàn ở xa tham dự thi và nhận giải thưởng.
 - Chi triển lãm tác phẩm: Thuê địa điểm trưng bày, thuê trang thiết bị, khung tranh, giá đỡ, in ấn các tác phẩm;
- c) Chi biểu diễn sân khấu hóa, hát, múa và các chương trình biểu diễn nghệ thuật về phòng, chống tác hại của thuốc lá
- Chi biên kịch, đạo diễn, biên đạo, nhạc sỹ, họa sỹ (thiết kế mỹ thuật sân khấu, trang phục, đạo cụ), người thiết kế âm thanh, ánh sáng
 - Chi thuê ca sỹ, nghệ sỹ, diễn viên, đội múa, MC (người dẫn chương trình), người mẫu.
 - Thù lao tập luyện, biểu diễn văn nghệ, MC (người dẫn chương trình).
 - Thuê địa điểm, âm thanh, ánh sáng, màn hình Led; dàn dựng cảnh trí, đạo cụ; thuê/may phục trang; hóa trang nhân vật; thiết kế và in ấn vật phẩm nhận diện tại điểm diễn;
 - Chi Quay phim, chụp ảnh tư liệu; dựng clip tóm tắt/vở diễn hoàn chỉnh; biên tập các trích đoạn để truyền thông trên các nền tảng số (Facebook, TikTok, YouTube).
3. Tổ chức cai nghiện thuốc lá:
- Chi hỗ trợ nghiên cứu đánh giá hiệu quả của các phương pháp hỗ trợ cai nghiện và nghiên cứu phương pháp cai nghiện phù hợp với điều kiện kinh tế, xã hội Việt Nam;
 - Chi xây dựng và phổ biến các tài liệu, vật phẩm truyền thông và tài liệu

hướng dẫn về cai nghiện thuốc lá;

- Chi hỗ trợ các cơ sở y tế thành lập, duy trì đơn vị tư vấn và điều trị cai nghiện như: mua sắm, sửa chữa máy móc, thiết bị văn phòng, thiết bị và vật tư y tế, văn phòng phẩm, điện nước và thông tin liên lạc;

- Chi triển khai các hoạt động hỗ trợ cai nghiện thuốc lá và ứng dụng phương pháp cai nghiện như: tư vấn qua điện thoại, qua internet tại các cơ sở y tế, qua ứng dụng/ phần mềm và các phương pháp khác;

- Chi phí thiết lập và duy trì hệ thống quản lý dữ liệu về dịch vụ cai nghiện thuốc lá;

- Chi tiền lương, hỗ trợ tiền ăn giữa ca, phụ cấp làm thêm giờ cho người thực hiện tư vấn cai nghiện thuốc lá;

- Chi cho cộng tác viên thực hiện tư vấn cai nghiện thuốc lá;

- Chi tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn về cai nghiện thuốc lá;

- Chi hội thảo, hội nghị tổng kết và chia sẻ kinh nghiệm về cai nghiện thuốc lá;

- Chi tổ chức cuộc thi về cai nghiện thuốc lá.

4. Nghiên cứu đưa ra những bằng chứng phục vụ cho công tác phòng, chống tác hại của thuốc lá:

- Chi phí nghiên cứu, xây dựng các giải pháp phòng chống tác hại của thuốc lá, sản xuất, nhân bản và công bố công trình nghiên cứu, bằng chứng phục vụ cho công tác phòng, chống tác hại của thuốc lá;

- Chi phí điều tra, khảo sát, tổng hợp, chi trả bản quyền thông tin, số liệu, tài liệu phục vụ cho việc xây dựng các giải pháp phòng, chống tác hại của thuốc lá theo quy định của Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá;

- Chi xây dựng cơ sở dữ liệu ứng dụng công nghệ thông tin chuyển đổi số trong hoạt động phòng chống tác hại thuốc lá;

- Chi thù lao cho Hội đồng tư vấn chuyên môn.

5. Xây dựng, hỗ trợ hoạt động, nâng cao năng lực cho mạng lưới cộng tác viên và cán bộ tham gia hoạt động về phòng, chống tác hại của thuốc lá:

- Chi tổ chức tập huấn, đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cộng tác viên và cán bộ làm công tác phòng, chống tác hại của thuốc lá;

- Chi tổ chức họp, hội thảo, hội nghị chia sẻ kinh nghiệm cho cộng tác viên và cán bộ làm công tác phòng, chống tác hại của thuốc lá;

- Chi thù lao cho các cộng tác viên về phòng, chống tác hại của thuốc lá;

- Chi sản xuất, cung cấp tài liệu, trang thiết bị hỗ trợ và vật phẩm cho cộng tác viên;

- Chi tổ chức các cuộc thi kỹ năng, tuyên truyền viên giỏi, cộng tác viên

giỏi và các hoạt động phong trào khác;

- Khen thưởng cho các cộng tác viên/cán bộ làm công tác phòng, chống tác hại của thuốc lá có thành tích xuất sắc trong công tác Phòng, chống tác hại của thuốc lá.

6. Nghiên cứu các giải pháp chuyển đổi ngành, nghề cho người trồng cây thuốc lá:

- Chi nghiên cứu, đánh giá các giải pháp chuyển đổi ngành nghề cho người trồng cây thuốc lá;

- Chi hỗ trợ học nghề ngắn hạn, hỗ trợ chi phí tư vấn, giới thiệu việc làm tại các trung tâm giới thiệu việc làm;

- Chi tập huấn cho nông dân trồng cây thuốc lá về chuyển đổi ngành nghề.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, bao gồm:

a) Kiểm tra, giám sát, đánh giá hoạt động phòng chống tác hại của thuốc lá, thực hiện Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá, bao gồm:

- Chi xây dựng tài liệu, hướng dẫn kiểm tra, giám sát, đánh giá hoạt động Phòng, chống tác hại của thuốc lá;

- Chi xây dựng hệ thống theo dõi kiểm tra, giám sát, đánh giá hoạt động Phòng, chống tác hại của thuốc lá;

- Chi tập huấn cho việc kiểm tra, giám sát hoạt động Phòng, chống tác hại của thuốc lá;

- Chi tổ chức theo dõi, kiểm tra, giám sát hoạt động Phòng, chống tác hại của thuốc lá bao gồm: Chi công tác phí, thuê chuyên gia, bồi dưỡng thành viên tham gia đoàn, xây dựng báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát và các khoản chi khác phục vụ trực tiếp cho hoạt động kiểm tra, giám sát.

b) Các hoạt động hợp tác quốc tế về phòng, chống tác hại của thuốc lá:

- Chi tham dự các Hội nghị, Hội thảo, tập huấn ở nước ngoài;

- Chi tổ chức các cuộc họp, hội nghị, hội thảo, tọa đàm quốc tế tại Việt Nam;

- Chi tham quan học tập kinh nghiệm về phòng, chống tác hại của thuốc lá tại nước ngoài;

- Chi phí đóng niên liễm, thực hiện các nghĩa vụ tài chính của Việt Nam khi tham gia các công ước, hiệp ước, tổ chức quốc tế về phòng, chống tác hại của thuốc lá;

- Chi thuê biên dịch, phiên dịch tài liệu, báo cáo phục vụ các cam kết quốc tế.

c) Các khoản chi khác liên quan đến nhiệm vụ phòng, chống tác hại của thuốc lá theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Chi hỗ trợ cho các hoạt động khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí:

Thực hiện theo quy định của pháp luật và hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế.

Điều 11. Chi hỗ trợ cho các hoạt động phòng, chống bệnh không lây nhiễm

1. Phòng, chống các yếu tố nguy cơ mắc bệnh không lây nhiễm;
2. Thực hiện dự phòng bệnh không lây nhiễm tại cộng đồng;
3. Thực hiện quản lý bệnh không lây nhiễm tại cộng đồng

Điều 12. Chi hỗ trợ cho các hoạt động phòng, chống rối loạn tâm thần

1. Phòng, chống các yếu tố nguy cơ rối loạn tâm thần;
2. Quản lý người mắc rối loạn tâm thần tại cộng đồng;
3. Thực hiện quản lý, chăm sóc y tế, xã hội cho người mắc rối loạn tâm thần tại cộng đồng.

Điều 13. Chi hỗ trợ cho các hoạt động thực hiện dinh dưỡng trong phòng bệnh

1. Đánh giá, theo dõi về tình trạng dinh dưỡng;
2. Tư vấn, hướng dẫn dinh dưỡng hợp lý;
3. Thông tin, giáo dục, truyền thông về dinh dưỡng hợp lý;
4. Can thiệp dinh dưỡng theo từng lứa tuổi, từng đối tượng phù hợp với tình trạng dinh dưỡng;
5. Các biện pháp thực hiện dinh dưỡng trong phòng bệnh khác do Bộ trưởng Bộ Y tế quyết định phù hợp với tình hình thực tế.

Điều 14. Chi hỗ trợ cho các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong phòng bệnh

1. Thống nhất, tích hợp, liên thông dữ liệu giữa các ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác phòng bệnh bảo đảm an toàn và bảo mật thông tin;
2. Nghiên cứu, đánh giá, ứng dụng khoa học, công nghệ, dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo và đổi mới sáng tạo trong nghiên cứu về hoạt động phòng, chống tác hại của thuốc lá; phòng, chống bệnh truyền nhiễm; phòng, chống bệnh không lây nhiễm; phòng, chống rối loạn tâm thần; dinh dưỡng trong phòng bệnh; dự phòng và sơ cứu, cấp cứu thương tích tại cộng đồng;
3. Hỗ trợ cho các Hội đồng chuyên môn trong phòng bệnh;
4. Hỗ trợ cấp học bổng hoặc trợ cấp cho người học đại học thuộc lĩnh vực y học dự phòng, y tế công cộng, dinh dưỡng.

Điều 15. Chi hỗ trợ cho các hoạt động hợp tác quốc tế về phòng bệnh

- a) Học tập kinh nghiệm quốc tế về phòng bệnh;
- b) Tham dự các cuộc họp, hội nghị, hội thảo, tọa đàm quốc tế về phòng bệnh.

Điều 16. Nội dung chi cho một số dịch vụ phòng bệnh theo yêu cầu chuyên môn không trùng với nhiệm vụ chi của ngân sách nhà nước, Quỹ bảo hiểm y tế và Quỹ phòng thủ dân sự.

MỤC 2. MỘT SỐ MỨC CHI VÀ ĐỊNH MỨC CHI CỦA QUỸ

Điều 17. Chi đào tạo, bồi dưỡng trong hoạt động phòng bệnh

Nội dung chi và mức chi thực hiện theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 100/2025/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức.

Các khoản chi khác liên quan trực tiếp đến công tác đào tạo, bồi dưỡng: Thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu và trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 18. Chi công tác phí; chi hội nghị, hội thảo, tập huấn; Chi họp Ban chỉ đạo; Chi điều tra, khảo sát trong hoạt động phòng bệnh; Chi kiểm tra, giám sát, đánh giá về công tác Phòng bệnh

1. Chi công tác phí trong nước: thực hiện theo quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 12/2025/TT-BTC ngày 19 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính (sau đây gọi chung là Thông tư số 40/2017/TT-BTC);

2. Chi công tác phí nước ngoài: thực hiện theo quy định tại Thông tư số 140/2025/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí.

3. Chi hội nghị, hội thảo thực hiện theo quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC và các quy định sau:

a) Chi thuê địa điểm, hội trường (trong trường hợp cơ quan, đơn vị không có địa điểm phải thuê hoặc có nhưng không đáp ứng được số lượng đại biểu tham dự) và các trang thiết bị đi kèm; chi tài liệu, văn phòng phẩm, nước uống, thuốc y tế thông thường phục vụ hội nghị, hội thảo: Thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu và trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Chi tiền công giảng viên, trợ giảng, báo cáo viên: Thực hiện theo quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 4 Thông tư số 100/2025/TT-BTC. Tùy tình hình thực tế và trong phạm vi dự toán được giao, thủ trưởng cơ quan được giao nhiệm vụ tổ chức các buổi tọa đàm, giao lưu, các lớp giáo dục truyền thông, tư vấn, nói chuyện chuyên đề quyết định hỗ trợ phụ cấp tiền ăn, tiền thuê phòng

nghi, tiền phương tiện đi lại cho giảng viên, trợ giảng, báo cáo viên. Mức chi theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 4 Thông tư số 100/2025/TT-BTC;

c) Chi biểu dương, tôn vinh, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện công tác phòng bệnh theo quyết định của cấp có thẩm quyền: Nội dung và mức chi khen thưởng thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật về thi đua, khen thưởng và pháp luật có liên quan;

d) Các khoản chi khác liên quan trực tiếp đến công tác tổ chức Hội nghị: Thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu và trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4. Chi điều tra, khảo sát trong hoạt động phòng bệnh: thực hiện theo quy định tại Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, tổng điều tra thống kê quốc gia được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 37/2022/TT-BTC ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Điều 19. Chi các hoạt động thông tin, giáo dục, truyền thông, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng bệnh tại cộng đồng, cơ quan, tổ chức; Chi lễ mít tinh; Chi tổ chức các cuộc thi về phòng bệnh; Chi xây dựng, sản xuất và phát hành tài liệu giảng dạy, tư vấn về phòng bệnh

Chi sản xuất, biên tập, đăng tải, truyền dẫn, phát sóng, phát hành các tài liệu, ấn phẩm dưới dạng các tác phẩm báo chí, xuất bản và sản phẩm thông tin, truyền thông khác; chi truyền thông tại cộng đồng; Chi tổ chức các buổi tọa đàm, sinh hoạt câu lạc bộ, sinh hoạt nhóm, các lớp giáo dục truyền thông, truyền thông trực tiếp, tư vấn, nói chuyện chuyên đề, đối thoại chính sách; Chi tư vấn, hướng dẫn tại cộng đồng; Chi tổ chức mít tinh, tháng hành động, chiến dịch truyền thông, chiến dịch truyền thông lồng ghép, lễ phát động; Chi tổ chức các cuộc thi phục vụ công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến; tổ chức ngày hội, giao lưu, liên hoan, trình diễn, tái hiện, thực nghiệm phục vụ hoạt động chuyên môn của các nội dung thành phần, nội dung, nhiệm vụ cụ thể; Chi triển khai hoạt động về trợ giúp pháp lý, phổ biến, giáo dục pháp luật thực hiện theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 113/2026/TT-BTC ngày 31 tháng 7 năm 2026 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030.

Các khoản chi khác liên quan trực tiếp đến công tác truyền thông: Thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu và trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 20. Chi nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong phòng bệnh

1. Nội dung và mức chi cho nghiên cứu khoa học về phòng bệnh theo quy

định tại Thông tư số 39/2025/TT-BKHCN ngày 30/11/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết và hướng dẫn về lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán một số nội dung chi ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; Thông tư số 03/2023/TT-BTC ngày 10/01/2023 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ; Thông tư số 65/2024/TT-BTC ngày 05/9/2024 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung khoản 1 điều 2 thông tư số 03/2023/TT-BTC ngày 10 tháng 01 năm 2023 của bộ tài chính quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

2. Nội dung và mức chi điều tra, khảo sát về phòng bệnh thực hiện theo quy định tại Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê; Thông tư số 37/2022/TT-BTC ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Bộ Tài chính sửa đổi khoản 9 Điều 3 và Mẫu số 01 kèm theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, tổng điều tra thống kê quốc gia.

3. Nội dung và mức chi nghiên cứu đánh giá, thử nghiệm các phương pháp cai nghiện thuốc lá áp dụng theo khoản 1, 2 Điều này và các Thông tư số 50/2025/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ Y tế quy định về thử thuốc trên lâm sàng; Thông tư 21/2024/TT-BYT ngày 17 tháng 10 năm 2024 của Bộ Y tế quy định phương pháp định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh.

4. Nội dung và mức chi thử nghiệm các giải pháp chuyển đổi ngành nghề cho người trồng cây thuốc lá áp dụng theo quy định tại Nghị định 268/2026/NĐ-CP ngày 01/7/2026 của Chính phủ về khuyến nông, Quyết định số 922/QĐ-TTg ngày 22/5/2026 Phê duyệt Đề án nghiên cứu, hỗ trợ chuyển đổi, thay thế cây thuốc lá bằng các cây trồng, vật nuôi phù hợp cho các hộ nông dân trồng cây thuốc lá đến năm 2030, định hướng 2035, Thông tư số 75/2019/TT-BTC ngày 04 tháng 11 năm 2019 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện hoạt động khuyến nông.

Điều 21. Chi sưu tập, chi trả bản quyền

Nội dung và mức chi sưu tập, chi trả bản quyền để có bằng chứng, hình ảnh về phòng bệnh phục vụ cho các giải pháp phòng bệnh theo quy định của Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá thực hiện theo Nghị định số 287/2026/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ quy định về tiền bản quyền trong các lĩnh vực: Điện ảnh, mỹ thuật, nhiếp ảnh, nghệ thuật biểu diễn, báo chí, xuất bản.

Điều 22. Chi thuê chuyên gia tư vấn trong nước

Mức chi chuyên gia tư vấn trong nước theo quy định tại Thông tư số 07/2026/TT-BNV ngày 05/05/2026 của Bộ Nội vụ quy định mức lương của chuyên gia tư vấn trong nước làm cơ sở cho việc xác định giá gói thầu (sau đây viết tắt là Thông tư số 07/2026/TT-BNV).

Căn cứ vào mức độ cần thiết triển khai hoạt động và nguồn tài chính Quỹ, Giám đốc Quỹ quyết định việc thuê chuyên gia trong nước. Mức chi thuê chuyên gia trong nước thực hiện theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 004/2025/TT-BNV ngày 07 tháng 5 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mức lương đối với chuyên gia tư vấn trong nước làm cơ sở cho việc xác định giá gói thầu, Điều 3 Thông tư số 07/2026/TT-BNV ngày 05 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mức lương của chuyên gia tư vấn trong nước làm cơ sở cho việc xác định giá gói thầu (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026) hoặc quy định tại Nghị định số 173/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về hợp đồng thực hiện nhiệm vụ của công chức và Thông tư số 144/2025/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn bố trí nguồn kinh phí, lập dự toán, quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí thực hiện ký kết hợp đồng thực hiện nhiệm vụ của công chức. Trường hợp thuê tổ chức tư vấn độc lập thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

Điều 23. Chi xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu, chuyển đổi số trong phòng bệnh

Nội dung và mức chi cho xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu về phòng bệnh thực hiện theo quy định tại Luật Dữ liệu số 60/2024/QH15 ngày 30/11/2024, Nghị định số 102/2025/NĐ-CP ngày 13/5/2025 quy định quản lý dữ liệu y tế, Thông tư số 68/2026/TT-BTC ngày 16/8/2026 quy định về nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về dự trữ quốc gia; Luật Chuyển đổi số số 148/2025/QH15 ngày 11/12/2025 và các văn bản hướng dẫn liên quan; Nội dung và mức chi cho xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu về phòng bệnh thực hiện theo quy định tại Thông tư số 194/2012/TT-BTC ngày 15/11/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn mức chi tạo lập thông tin điện tử nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước và Thông tư liên tịch số 19/2012/TTLT-BTC-BKH&ĐT-BTTTT ngày 15/02/2012 của liên Bộ Tài chính - Bộ Kế hoạch và Đầu tư - Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

Điều 24. Chi cho hoạt động hợp tác quốc tế về Phòng bệnh

1. Nội dung và mức chi đoàn đi công tác nước ngoài theo quy định tại Thông tư số 140/2025/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí.

2. Nội dung và mức chi tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam thực hiện theo quy định tại Thông tư số 35/2026/TT-BTC ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ tiếp khách nước ngoài

vào làm việc tại Việt Nam, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ tiếp khách trong nước.

Điều 25. Giám đốc Quỹ có trách nhiệm xây dựng và ban hành Quy chế chi đối với các hoạt động của Quỹ theo hướng dẫn tại Thông tư này làm căn cứ thực hiện, quyết định việc chi tiêu và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Các định mức, các khoản chi phí khác liên quan đến nhiệm vụ hỗ trợ của Quỹ theo quy định của pháp luật (nếu có) không quy định tại Quy chế này được thực hiện theo các chế độ hiện hành của Nhà nước.

Điều 26. Chi phí quản lý hành chính của Quỹ

Kinh phí quản lý quy định tại khoản 7 Điều 90 Nghị định số 165/2026/NĐ-CP được giao tự chủ, hạch toán là nguồn thu của Quỹ và được quản lý, sử dụng theo cơ chế tài chính áp dụng đối với đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm chi thường xuyên (đơn vị nhóm 2) quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP.

Chương VII

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 27. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày tháng năm 2026.

Cơ sở sản xuất, nhập khẩu thuốc lá tự khai, tự tính và tự nộp khoản đóng góp bắt buộc đối với thuốc lá sản xuất trong nước bán ra và nhập khẩu từ ngày 01 tháng 7 năm 2026 theo hướng dẫn tại Chương II Thông tư này trong vòng 30 ngày kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành và không bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế đối với việc chậm nộp khoản đóng góp bắt buộc phát sinh trong thời gian từ ngày 01 tháng 7 năm 2026 đến ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.

Trường hợp văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn tại Thông tư này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế

Điều 28. Trách nhiệm thi hành

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Bộ Tài chính để tổng hợp, xem xét, hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

BỘ TRƯỞNG

...

....

FILE ĐƯỢC ĐÍNH KÈM THEO VĂN BẢN



Bieu mau